TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2026/QĐCNTTLH	*Phú Thọ, ngày 03 tháng 9 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 356/2026/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Hoàng Thị H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Văn D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Hà Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Hoàng Thị H và anh Hà Văn D xác định hai vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Thanh T, sinh ngày 29/8/2013, và cháu Hà Thị T1, sinh ngày 26/5/2017. Hai bên thỏa thuận, khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là cháu T và cháu T1 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động được. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H không yêu cầu.

Người không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Hai bên đều không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị Hoàng Thị H và anh Hà Văn D (do chị H và anh D đều là thành viên của hộ cận nghèo).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 36 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 2-Phú Thọ;
- UBND xã Văn Miếu;
(ĐKKH ngày 31/10/2012 tại UBND xã Văn Miếu)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.